

Bản án số: 73/2017/HSPT
Ngày: 06-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các thẩm phán: Ông Phạm Tiến Dũng

Ông Hoàng Cao Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Xuân Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/TLPT-HS ngày 22/8/2017, do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 237/2017/HS-ST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định.

****Bị cáo bị kháng cáo:***

Trần Mạnh T - Sinh năm 1971

Nơi cư trú: Số 32/25 đường T - phường N - TP N - tỉnh Nam Định

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12

Bố đẻ: Trần Ngọc N (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị T, sinh năm 1949.

Vợ: Trần Thị S, sinh năm 1974 (đã li hôn), chưa có con.

Tiền án: Không có

Tiền sự:

- Ngày 21/11/2016, Công an phường Trần Hưng Đạo xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”

- Ngày 07/02/2017, Công an phường Trần Hưng Đạo xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”

Bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2017.

***Người đại diện hợp pháp của bị cáo có đơn kháng cáo:** Bà Trần Thị T, sinh năm 1949 (mẹ đẻ bị cáo T)

Nơi cư trú: Số 32/25 đường T - phường N - TP N

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị T và bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định.

***Người đơn dân sự không kháng cáo:** Công ty trách nhiệm hữu hạn K

***Người có quyền lợi liên quan đến vụ án không kháng cáo:** Anh Đoàn Văn Tr

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 12/02/2017 Trần Mạnh T đi bộ lang thang qua các tuyến phố nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến cửa hàng máy tính của Công ty TNHH K ở số 173 Q - TP N, T phát hiện anh Lê Tiến H là nhân viên bán hàng đang ngồi làm việc bên trong, không quan sát được phía trước cửa hàng, T đã đi đến trước cửa hàng, dùng tay bê chiếc máy tính nhãn hiệu HP để trên bàn trưng bày giá rẻ của ra vào rồi ôm giấu vào trong áo khoác đi bộ về phía ngã ba đường Mạc Thị Bưởi – Quang Trung, rồi bắt xe taxi Mai Linh do anh Đoàn Văn Tr lái đi về phía ngã tư đường Trần Hưng Đạo – Trần Phú. Trên đường đi, T đã thỏa thuận bán cho anh Tr chiếc máy tính HP với giá 1.300.000 đồng, khi bán máy tính T không nói cho anh Tr biết máy tính do T vừa trộm cắp được. Số tiền bán máy tính, T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết 900.000 đồng, còn 400.000 đồng T mang về gửi bà Trần Thị T (mẹ đẻ T) giữ hộ. Quá trình điều tra vụ án, bà T đã giao nộp 400.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Từ nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 237/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 BLHS; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS

Buộc bị cáo Trần Mạnh T phải bồi thường cho anh Đoàn Văn Tr số tiền 900.000 đồng.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng.

+ Ngày 17/7/2017, bà Trần Thị T - người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh T có đơn kháng cáo với các nội dung:

- Cơ quan điều tra vi phạm thủ tục trong quá trình bắt giữ bị cáo Trần Mạnh T. Cơ quan điều tra phát lệnh truy nã đối với bị cáo Trần Mạnh T là không đúng.

- TAND thành phố Nam Định tuyên bị cáo Trần Mạnh T 12 tháng tù là không đúng vì bị cáo bị bệnh tâm thần nên phải được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

*Bà Trần Thị T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

*Bị cáo Trần Mạnh T xác nhận có hành vi lấy trộm chiếc máy vi tính tại cửa hàng máy tính K vào ngày 12/02/2017, nên đã bị TAND thành phố Nam Định xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Kháng cáo của bà Trần Thị T làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm. Xét nội dung kháng cáo thấy, quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp với các quy định của pháp luật. Kháng cáo của bà Trần Thị T không có căn cứ pháp lý, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo – giữ nguyên các quyết định của cấp sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí về tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên cho bị cáo là quá nặng vì bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm n, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 BLHS và điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo - giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của bà Trần Thị T - người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh T làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm.

Xét nội dung kháng cáo thấy: Khoảng 19h ngày 12/02/2017 Trần Mạnh T lợi dụng sơ hở của nhân viên bảo vệ, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của cửa hàng máy tính K 01 máy tính trị giá 9.190.000 đồng. Hành vi của Trần Mạnh T đã bị cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố, xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan.

Quá trình điều tra vụ án, khi cơ quan điều tra cho bị cáo Trần Mạnh T tại ngoại nhưng bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, để bảo đảm cho việc điều tra vụ án cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và ngày 28/02/2017 đã bắt giam bị cáo theo lệnh truy nã. Cơ quan điều tra ra lệnh truy nã, sau đó bắt tạm giam bị cáo đều theo các trình tự thủ tục quy định của pháp luật, không vi phạm thủ tục tố tụng.

Kháng cáo của bà Trần Thị T - người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh T cho rằng Cơ quan điều tra vi phạm thủ tục tố tụng trong quá trình bắt giữ và ra lệnh truy nã đối với bị cáo T là không có căn cứ pháp lý - không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Khi xét xử bị cáo Trần Mạnh T, căn cứ vào kết luận giám định số 126 ngày 27/4/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Trần Mạnh T hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; Trên cơ sở xem xét nhân thân bị cáo, trị giá tài sản đã chiếm đoạt, TAND thành phố Nam Định đã áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 BLHS; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 12 tháng tù là có căn cứ pháp lý.

Bị cáo Trần Mạnh T chỉ bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên không có căn cứ pháp lý để áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc cho bị cáo, cũng không có căn cứ pháp lý để miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt cho bị cáo.

Kháng cáo của bà Trần Thị T - người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh T cho rằng TAND thành phố Nam Định phải miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đưa bị cáo T đi chữa bệnh bắt buộc là không có căn cứ - không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Bị cáo Trần Mạnh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý do trên

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị T - người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh T: Giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 BLHS; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017. Về tội “Trộm cắp tài sản”

3. Bị cáo Trần Mạnh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo - kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND - VKS - CA TP Nam Định
- Chi cục THA dân sự TP Nam Định
- VKS - Công an tỉnh Nam Định
- Bị cáo; Người tham gia tt;
- Lưu HS, tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Thị Mai Hương